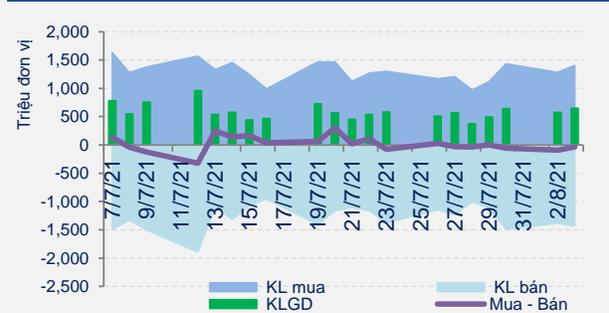


# MARKET LENS

Phiên giao dịch ngày: 3/8/2021

Thông kê thị trường	HOSE	HNX
Index	1,332.44	319.13
% Thay đổi	↑ 1.39%	↑ 1.33%
KLGD (CP)	647,012,646	113,644,357
GTGD (tỷ đồng)	21,495.38	2,985.55
Tổng cung (CP)	1,435,346,100	184,515,100
Tổng cầu (CP)	1,401,543,200	163,181,300

Giao dịch NĐTNN	HOSE	HNX
KL bán (CP)	24,696,333	468,472
KL mua (CP)	33,845,425	932,400
GT mua (tỷ đồng)	1,384.14	22.98
GT bán (tỷ đồng)	1,224.98	13.57
GT ròng (tỷ đồng)	159.16	9.41

**Tương quan cung cầu** HOSE

**Giá trị Giao dịch NĐTNN** HOSE


Ngành Cấp 1	% thay đổi	P/E	P/B	%GTGD
Công nghệ Thông tin	↑ 0.21%	22.9	3.9	2.1%
Công nghiệp	↑ 0.38%	17.8	2.7	8.3%
Dầu khí	↓ -0.50%	16.5	1.9	2.4%
Dịch vụ Tiêu dùng	↓ -0.09%	-	9.1	2.7%
Dược phẩm và Y tế	↓ -0.17%	16.3	2.5	0.2%
Hàng Tiêu dùng	↑ 0.38%	19.9	4.1	6.7%
Ngân hàng	↑ 1.44%	11.6	2.4	26.5%
Nguyên vật liệu	↑ 0.24%	11.5	2.5	18.2%
Tài chính	↑ 2.88%	17.3	3.2	31.4%
Tiền ích Cộng đồng	↓ -0.24%	14.7	2.6	1.6%
VN - Index	↑ 1.39%	16.1	3.2	
HNX - Index	↑ 1.33%	16.8	3.7	

## ĐIỂM NHẤN THỊ TRƯỜNG

Thị trường tăng điểm trong phiên thứ bảy liên tiếp với thanh khoản gia tăng. Cụ thể, kết thúc phiên giao dịch, VN-Index tăng 18,22 điểm (+1,39%) lên 1.332,44 điểm; HNX-Index tăng 4,2 điểm (+1,33%) lên 319,13 điểm. Khối lượng khớp lệnh trên hai sàn gia tăng so với phiên trước đó và tiếp tục cao hơn mức trung bình 20 phiên với 731 triệu cổ phiếu tương ứng với giá trị khớp lệnh đạt 23.152 tỷ đồng. Độ rộng thị trường là tích cực với 367 mã tăng, 107 mã tham chiếu, 238 mã giảm. Thị trường tăng điểm trong toàn bộ phiên hôm nay nhờ lực cầu xuất hiện từ đầu phiên và được duy trì cho đến hết phiên giúp chỉ số VN-Index và VN30 kết phiên ở mức cao nhất. Nhóm ngân hàng sau ít phút rung lắc đầu phiên chiều đã quay trở lại đà tăng với hàng loạt cổ phiếu tăng điểm như ACB (+0,7%), BID (+1,9%), CTG (+1%), MBB (+1,7%), TCB (+2%), VCB (+1,9%), VPB (+0,7%)... Cùng với ngân hàng, các cổ phiếu ngành chứng khoán như AGR (+5,3%), CTS (+3,7%), HCM (+2,9%), VND (+8,5%), SSI (+2,7%), MBS (+3,1%), SHS (+2,4%)... cũng đồng loạt tăng giá. Nhóm cảng biển, phân bón cùng chung xu hướng tăng trong bối cảnh giá cước vận tải cũng như giá phân bón tăng mạnh thời gian gần đây. Đà tăng cũng lan tỏa ra nhiều cổ phiếu thuộc nhóm bất động sản, xây dựng giúp thị trường thêm phần sôi động. Ở nhóm Bluechips, bộ 3 gồm VIC (+6,5%), VHM (+2,6%), VRE (+2,9%) đều tăng mạnh giúp sắc xanh thị trường được củng cố. Chiều ngược lại, các cổ phiếu thép, dầu khí, khu công nghiệp giao dịch khá giằng co với sắc đỏ chiếm ưu thế. Một số Bluechips giảm trong phiên hôm nay như GAS (-0,5%), HVN (-2,2%), PLX (-0,6%)...

## CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

VN-Index có phiên tăng điểm thứ bảy liên tiếp với thanh khoản gia tăng so với phiên trước đó và tiếp tục cao hơn mức trung bình 20 phiên cho thấy dòng tiền có sự quay trở lại thị trường và tâm lý nhà đầu tư đang có sự tích cực trở lại sau giai đoạn ảm đạm trước đó. Tuy nhiên, trên góc nhìn kỹ thuật, mặc dù tăng mạnh trong phiên hôm nay nhưng VN-Index vẫn nằm trong mục tiêu của sóng hồi phục nên khả năng thị trường sẽ diễn biến giằng co và rung lắc trong phiên giao dịch tiếp theo 4/8 với ngưỡng hỗ trợ và kháng cự lần lượt tại 1.300 điểm và 1.350 điểm. Nhà đầu tư đã bắt đáy khi VN-Index về ngưỡng hỗ trợ 1.260 điểm nên tiếp tục theo dõi thị trường và có thể chốt lãi các cổ phiếu đạt kỳ vọng hoặc đà tăng giá bị suy yếu.

# MARKET LENS

Phiên giao dịch ngày:

3/8/2021

## DIỄN BIẾN GIAO DỊCH

### VN-Index:

VN-Index tăng điểm trong toàn bộ thời gian phiên hôm nay nhờ lực cầu xuất hiện từ đầu phiên và được duy trì đến hết phiên giúp chỉ số kết phiên ở mức cao nhất. Kết phiên, VN-Index tăng 18,22 điểm (+1,39%) lên 1.332,44 điểm.

Những mã cổ phiếu ảnh hưởng nhiều nhất đến VN-Index trong phiên hôm nay: VIC tăng 7.000 đồng, VHM tăng 2.800 đồng, VCB tăng 1.800 đồng. Ở chiều ngược lại, GAS giảm 500 đồng.

### HNX-Index:

HNX-Index giảm nhẹ vào đầu phiên, với mức thấp nhất trong phiên tại 314,17 điểm. Sau đó, lực cầu gia tăng giúp chỉ số lấy lại sắc xanh và đà tăng mạnh dần về cuối phiên giúp chỉ số kết phiên ở mức cao nhất. Kết phiên, HNX-Index tăng 4,2 điểm (+1,33%) lên 319,13 điểm.

Những mã cổ phiếu ảnh hưởng nhiều nhất đến HNX-Index trong phiên hôm nay: NVB tăng 2.200 đồng, SHB tăng 200 đồng, SHS tăng 1.000 đồng. Ở chiều ngược lại, DXS giảm 300 đồng.

## GIAO DỊCH KHỎI NGOẠI

**Trên HOSE**, khối ngoại mua ròng với giá trị ròng 160,6 tỷ đồng tương ứng với khối lượng ròng 8,1 triệu cổ phiếu. SSI là mã chứng khoán được mua ròng nhiều nhất với 122,2 tỷ đồng tương ứng với 2,2 triệu cổ phiếu, tiếp theo là MBB với 91 tỷ đồng tương ứng với 3,1 triệu cổ phiếu. Ở chiều ngược lại, VIC là mã chứng khoán bị bán ròng nhiều nhất với 214 tỷ đồng tương ứng với 1,9 triệu cổ phiếu.

**Trên HNX**, khối ngoại mua ròng với giá trị ròng 9,15 tỷ đồng tương ứng với khối lượng ròng 464 nghìn cổ phiếu. VND là cổ phiếu được mua ròng nhiều nhất với 6,6 tỷ đồng tương ứng với 141 nghìn cổ phiếu, tiếp theo là DXS với 6,5 tỷ đồng tương ứng với 255 nghìn cổ phiếu. Ở chiều ngược lại, VCS là cổ phiếu bị bán ròng nhiều nhất với 1,8 tỷ đồng tương ứng với 15 nghìn cổ phiếu.

## TIN KINH TẾ VĨ MÔ

### Kinh tế 7 tháng qua những con số

Vốn thực hiện từ ngân sách nhà nước 7 tháng đạt 210.800 tỷ đồng, tăng 6% so với cùng kỳ năm ngoái. Doanh nghiệp đăng ký thành lập mới tăng không đáng kể nhưng số doanh nghiệp giải thể tăng 27%. Tổng mức bán lẻ hàng hóa tăng gần 8%, trong đó, bán lẻ hàng hóa tăng gần 3%.

## PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

### VN-Index:



VN-Index tăng điểm trong phiên thứ bảy liên tiếp với thanh khoản gia tăng so với phiên trước đó và tiếp tục cao hơn mức trung bình 20 phiên cho thấy dòng tiền có sự quay trở lại và tâm lý nhà đầu tư đang trở nên tích cực hơn giai đoạn trước đó.

Góc nhìn về phân tích kỹ thuật là lý thuyết sóng Elliott với việc sóng tăng 5 (từ 1.000 điểm lên 1.420 điểm) đã kết thúc khi đạt đến độ dài của sóng tăng 3 (từ 780 điểm lên 1.200 điểm) với mức tăng cùng là 420 điểm.

Và với việc thị trường giảm mạnh trong phiên 6/7 qua đó xuyên thủng hỗ trợ ngắn hạn quanh MA20 ngày với thanh khoản cao hơn trung bình 20 phiên thì thị trường đã xác nhận bước sang sóng điều chỉnh a với target của sóng a quanh ngưỡng 1.210 điểm (fibonacci retracement 50% sóng tăng 5).

Thực tế là VN-Index đã chạm đến ngưỡng 1.225 điểm trong phiên 20/7 rồi hồi phục từ đây. Với diễn biến này, có thể tạm coi sóng điều chỉnh a đã kết thúc và hiện tại đang là sóng hồi b với target đợt này trong khoảng 1.300-1.350 điểm (fibonacci retracement 38,2%-61,8% sóng điều chỉnh a).

Tuy tăng điểm khá mạnh trong phiên hôm nay nhưng chỉ số VN-Index vẫn đang giao dịch trong target của sóng hồi phục b nên những rung lắc có thể diễn ra trong các phiên tiếp theo.

Theo đó, trong phiên giao dịch tiếp theo 4/8, thị trường có thể sẽ rung lắc và giằng co với biên độ trong khoảng 1.300-1.350 điểm (fibonacci retracement 38,2%-61,8% sóng điều chỉnh a).



## TIN TRONG NƯỚC

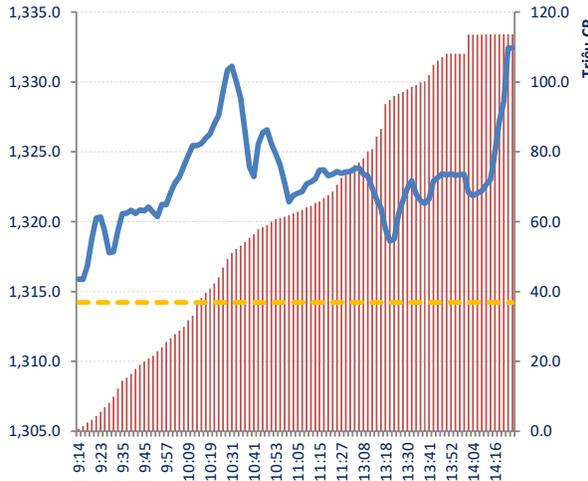
<b>Giá vàng trong nước đi ngang</b>	Tại thời điểm 16h, giá vàng SJC được Tập đoàn Vàng bạc đá quý Doji niêm yết ở mức giá: 56,45 - 57,9 triệu đồng/lượng, không đổi ở cả hai chiều mua vào và bán ra so với sáng nay.
<b>Tỷ giá trung tâm giảm 4 đồng</b>	Tỷ giá trung tâm giữa đồng Việt Nam (VND) và đô la Mỹ (USD) sáng 3/8 được Ngân hàng Nhà nước công bố ở mức 23.176 VND/USD, giảm 4 đồng so với hôm qua.

## TIN QUỐC TẾ

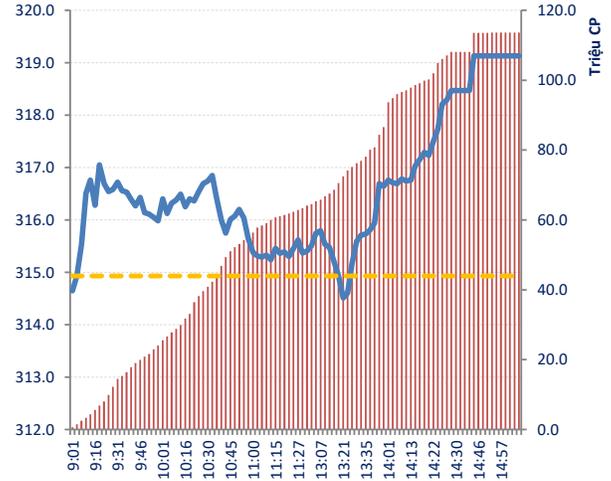
<b>Giá vàng thế giới giảm</b>	Tại thời điểm 16 giờ, giá vàng thế giới giảm 10,15 USD/ounce tương ứng với 0,56% xuống 1.812,05 USD/ounce.
<b>Tỷ giá ngoại tệ: USD giảm</b>	Tính tới 16 giờ, chỉ số USD Index (DXY) giảm 0,063 điểm tương ứng 0,07% xuống 92,002 điểm. USD giảm so với EUR xuống: 1 EUR đổi 1,1879 USD. USD giảm so với GBP xuống: 1 GBP đổi 1,3914 USD. USD giảm so với JPY xuống: 1 USD đổi 109,19 JPY.
<b>Giá dầu thế giới tăng</b>	Tại thời điểm 16 giờ, giá dầu thô ngọt nhẹ WTI tăng 0,52 USD/thùng tương ứng với 0,73% lên 71,78 USD/thùng.
<b>Chứng khoán Mỹ tăng giảm trái chiều</b>	Kết thúc phiên giao dịch ngày 2/8, Dow Jones giảm 97,31 điểm tương đương 0,28% xuống 34.838,16 điểm. Nasdaq tăng 8,39 điểm tương đương 0,06% lên 14.681,07 điểm. Nasdaq Composite giảm 8,1 điểm tương đương 0,18% xuống 4.387,16 điểm.

THÔNG KÊ GIAO DỊCH

KLGD và VN-Index trong phiên



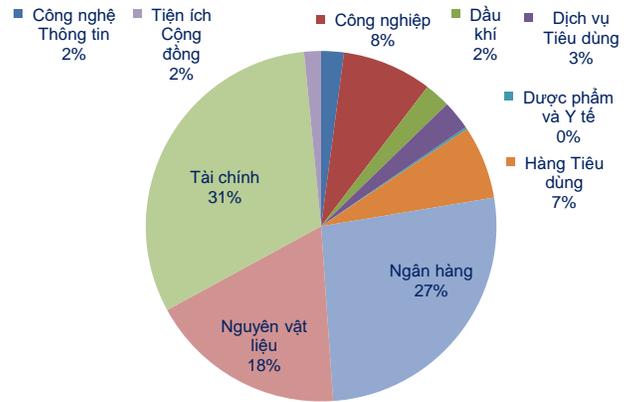
KLGD và HNX-Index trong phiên



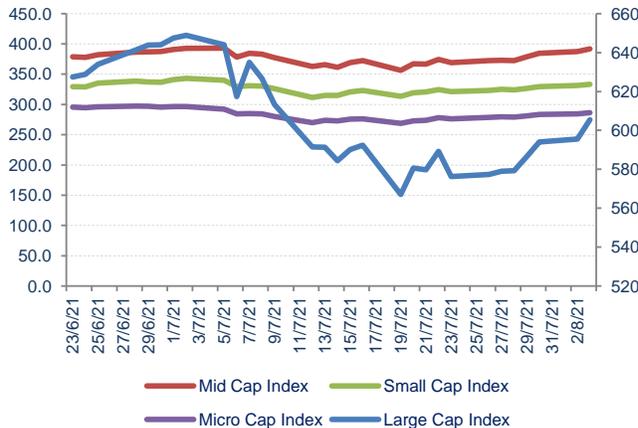
Biến động giá phân theo nhóm Ngành



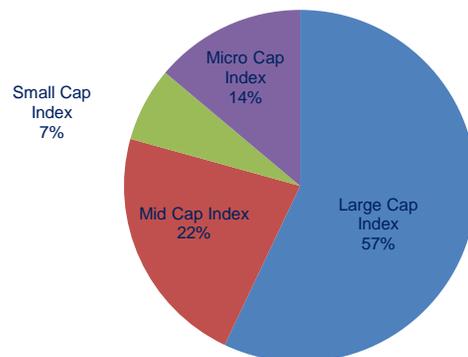
Giá trị giao dịch phân theo nhóm Ngành



Chuỗi Index theo nhóm vốn hóa



Giá trị giao dịch theo nhóm vốn hóa



Nhóm vốn hóa được phân loại bởi StoxPlus:

Large Cap: Vốn hóa trên 5000 tỷ      Small Cap: Vốn hóa từ 500 - 1000 tỷ  
 Mid Cap: Vốn hóa từ 1000 - 5000 tỷ      Micro Cap: Vốn hóa dưới 500 tỷ



## HOSE

## HNX

## Top 5 CP NĐT nước ngoài mua và bán nhiều nhất

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	SSI	2,033,900	E1VFN30	989,300
2	HDB	1,796,400	VRE	623,900
3	FUEVFN30	1,723,700	VNM	485,730
4	HPG	1,480,800	CTG	461,500
5	MBB	1,033,100	HNG	336,100

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	KLF	266,300	NBP	96,900
2	DXS	254,900	KHG	87,800
3	VND	141,200	BVS	27,400
4	LAS	23,700	PVS	22,700
5	NVB	21,700	VCS	15,080

## Top 5 CP có KLGD lớn nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
HPG	47.20	47.25	↑ 0.11%	28,897,300
STB	29.50	29.80	↑ 1.02%	26,539,400
FLC	10.90	11.05	↑ 1.38%	26,078,300
TCB	50.80	51.80	↑ 1.97%	22,927,700
CTG	33.75	34.10	↑ 1.04%	22,282,600

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
VND	46.00	49.90	↑ 8.48%	18,641,928
PVS	24.90	24.90	→ 0.00%	11,260,601
SHB	27.30	27.50	↑ 0.73%	10,530,324
SHS	41.90	42.90	↑ 2.39%	8,301,023
KLF	3.70	3.90	↑ 5.41%	7,280,588

## Top 5 CP tăng giá nhiều nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
PTL	8.50	9.49	0.99	↑ 11.65%
SMA	9.09	9.90	0.81	↑ 8.91%
HDG	52.10	56.40	4.30	↑ 8.25%
GMC	29.10	31.50	2.40	↑ 8.25%
TCL	35.30	38.10	2.80	↑ 7.93%

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
KST	23.00	25.30	2.30	↑ 10.00%
VE2	11.00	12.10	1.10	↑ 10.00%
PLC	28.00	30.80	2.80	↑ 10.00%
TTL	7.30	8.00	0.70	↑ 9.59%
NBW	20.90	22.90	2.00	↑ 9.57%

## Top 5 CP giảm giá nhiều nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
L10	17.75	15.60	-2.15	↓ -12.11%
FDC	11.75	10.50	-1.25	↓ -10.64%
PTC	10.20	9.50	-0.70	↓ -6.86%
TDW	34.90	32.95	-1.95	↓ -5.59%
PSH	18.65	17.65	-1.00	↓ -5.36%

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
VIE	7.20	6.50	-0.70	↓ -9.72%
VE4	22.30	20.20	-2.10	↓ -9.42%
BST	14.70	13.40	-1.30	↓ -8.84%
CTB	30.70	28.00	-2.70	↓ -8.79%
KTS	14.90	13.60	-1.30	↓ -8.72%

(\*) Giá điều chỉnh



## Top KLGD lớn nhất HOSE

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
HPG	28,897,300	39.5%	5,614	8.4	2.9
STB	26,539,400	3250.0%	1,920	15.5	1.8
FLC	26,078,300	15.3%	2,361	4.7	0.8
TCB	22,927,700	21.0%	4,613	11.2	2.2
CTG	22,282,600	18.5%	3,404	10.0	1.8

## Top KLGD lớn nhất HNX

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
VND	18,641,928	34.3%	6,458	7.7	4.4
PVS	11,260,601	4.4%	1,212	20.5	0.9
SHB	10,530,324	15.4%	2,007	13.7	2.0
SHS	8,301,023	30.8%	4,721	9.1	2.0
KLF	7,280,588	0.0%	4	1,094.8	0.4

## Top Đột biến giá HOSE

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
PTL	↑ 11.6%	0.0%	1	8,807.4	1.3
SMA	↑ 8.9%	-18.1%	(1,596)	-	1.2
HDG	↑ 8.3%	16.4%	4,453	12.7	2.1
GMC	↑ 8.2%	6.9%	1,508	20.9	1.4
TCL	↑ 7.9%	18.9%	3,812	10.0	2.1

## Top Đột biến giá HNX

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
KST	↑ 10.0%	11.7%	2,606	9.7	1.1
VE2	↑ 10.0%	8.2%	915	13.2	1.1
PLC	↑ 10.0%	14.9%	2,391	12.9	1.9
TTL	↑ 9.6%	2.0%	267	30.0	0.5
NBW	↑ 9.6%	10.8%	1,641	14.0	1.6

## Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HOSE

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
SSI	2,033,900	16.5%	2,834	19.9	3.2
HDB	1,796,400	20.5%	3,303	10.6	2.0
UEVFN	1,723,700	N/A	N/A	N/A	N/A
HPG	1,480,800	39.5%	5,614	8.4	2.9
MBB	1,033,100	20.1%	2,772	10.6	2.0

## Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HNX

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
KLF	266,300	0.0%	4	1,094.8	0.4
DXS	254,900	0.0%	-	-	1.2
VND	141,200	34.3%	6,458	7.7	4.4
LAS	23,700	5.6%	629	24.9	1.4
NVB	21,700	1.9%	205	131.2	2.5

## Top Vốn hóa HOSE

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
VIC	387,288	4.4%	1,727	66.3	2.7
VCB	366,437	20.6%	5,532	17.9	3.5
VHM	364,807	36.6%	10,089	11.0	3.7
HPG	211,346	39.5%	5,614	8.4	2.9
VNM	182,035	31.9%	5,109	17.0	5.3

## Top Vốn hóa HNX

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
THD	73,325	34.1%	6,585	31.8	12.8
SHB	52,953	15.4%	2,007	13.7	2.0
VND	21,409	34.3%	6,458	7.7	4.4
VCS	19,408	42.1%	10,726	11.3	4.6
BAB	16,508	7.8%	931	25.0	1.9

## Top CP có hệ số Beta cao nhất sàn HOSE

Mã	Beta	ROE	EPS	P/E	P/B
FTS	2.71	22.7%	3,598	11.0	2.3
CTS	2.52	19.5%	2,677	8.3	1.5
DAH	2.27	-7.9%	(790)	-	1.1
FIT	2.26	1.5%	245	61.1	0.9
VDS	2.12	29.6%	3,222	7.7	2.0

## Top CP có hệ số Beta cao nhất sàn HNX

Mã	Beta	ROE	EPS	P/E	P/B
SPI	2.70	-11.2%	(1,049)	-	1.6
VIG	2.45	-1.8%	(103)	-	0.7
WSS	2.16	-0.5%	(45)	-	0.8
SHB	2.06	15.4%	2,007	13.7	2.0
HBS	2.00	0.9%	108	66.6	0.6



Website: [www.shs.com.vn](http://www.shs.com.vn)

Chịu trách nhiệm nội dung:

**P.Trường phòng: Ngô Thế Hiền**  
[hien.nth@shs.com.vn](mailto:hien.nth@shs.com.vn)

**Tổ trưởng: Phan Tấn Nhật**  
[nhat.pt@shs.com.vn](mailto:nhat.pt@shs.com.vn)

**Chuyên viên: Nguyễn Khắc Thành**  
[thanh.nk@shs.com.vn](mailto:thanh.nk@shs.com.vn)

**Chuyên viên: Nguyễn Đình Thắng**  
[thang.nd@shs.com.vn](mailto:thang.nd@shs.com.vn)

*Tất cả những thông tin nêu trong báo cáo nghiên cứu này đã được xem xét cẩn trọng, tuy nhiên Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội (SHS) không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo. Các quan điểm, nhận định và đánh giá trong báo cáo này là quan điểm cá nhân của các chuyên viên phân tích mà không đại diện cho quan điểm của SHS.*

*Báo cáo này chỉ nhằm mục tiêu cung cấp thông tin mà không hàm ý khuyến người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán. Người đọc chỉ nên sử dụng báo cáo nghiên cứu này như là một nguồn thông tin tham khảo.*

*SHS có thể có những hoạt động hợp tác kinh doanh với các đối tượng được đề cập đến trong báo cáo này. Người đọc cần lưu ý rằng SHS có thể có những xung đột lợi ích đối với các nhà đầu tư khi thực hiện báo cáo nghiên cứu phân tích này.*

*Dữ liệu tài chính được cung cấp bởi StoxPlus Corporation*

---

Mọi thông tin xin vui lòng liên hệ:

**Phòng Phân tích - Công ty Cổ Phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội**

**Trụ sở chính tại Hà Nội**

Tầng 1-5, Tòa nhà Unimex Hà Nội,  
Số 41 Ngô Quyền, Hàng Bài,  
Hoàn Kiếm, Hà Nội  
Tel: 84.24.38181888  
Fax: 84.24.38181688  
Email: [contact@shs.com.vn](mailto:contact@shs.com.vn)

**Chi nhánh Hồ Chí Minh**

Tầng 1&3, Tòa nhà AS,  
Số 236-238 Nguyễn Công Trứ,  
P.Nguyễn Thái Bình, Q.1, HCM  
Tel: 84.28.39151368  
Fax: 84.28.39151369  
Email: [contact-hcm@shs.com.vn](mailto:contact-hcm@shs.com.vn)

**Chi nhánh Đà Nẵng**

Tầng 8, Tòa nhà Thành Lợi 2,  
Số 03 Lê Đình Lý, Phường Vĩnh  
Trung, Quận Thanh Khê, Thành  
phố Đà Nẵng  
Tel: 84.236.3525777  
Fax: 84.236.3525779  
Email: [contact-dn@shs.com.vn](mailto:contact-dn@shs.com.vn)

---